

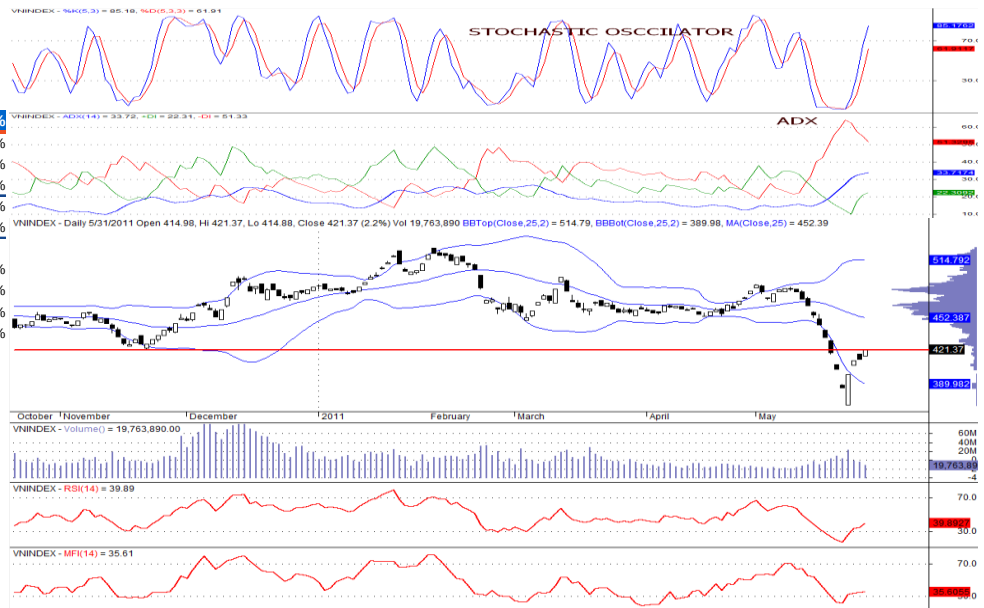
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	421.37 ↑	0.00	0.00%
KLGD (triệu ck)	22.75 ↓	-3.86	-14.49%
GTGD (tỷ đồng)	388.74 ↓	-57.60	-12.90%
Tổng cung (triệu ck)	37.58 ↓	-13.82	-26.88%
Tổng cầu (triệu ck)	37.30 ↑	1.76	4.94%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	3.19 ↑	0.29	10.14%
KL bán (triệu ck)	1.81 ↑	0.68	59.43%
Giá trị mua (tỷ đồng)	85.67 ↑	5.38	6.70%
Giá trị bán (tỷ đồng)	55.43 ↑	9.43	20.51%



Biến động trong ngày

VN-Index có một phiên tăng điểm khá mạnh và tiếp cận ngưỡng kháng cự 420 điểm. Tín hiệu vượt ngưỡng chưa được xác nhận khi KLGD của VN-Index lại sụt giảm mạnh trong phiên tăng điểm này. VN-Index vẫn nằm trong xu thế giảm, DI có thiên hướng giảm xuống, nhưng vẫn ở mức cao, cho thấy sức giảm giá chiếm ưu thế. Công cụ dao động ngắn Stochastic Oscillator đã vượt lên vùng Quá Mua. Chỉ báo dòng tiền Money Flow Index mặc dù duy trì được mức trên 30, nhưng vẫn không tăng lên được. Tín hiệu cho thấy dòng tiền vào thị trường chưa thực sự cải thiện. Trên phương diện kỹ thuật, các mã cổ phiếu vốn hóa lớn có thể tiếp tục tăng giá trong phiên sắp tới, có thể tiếp tục tạo ra khoảng cách chênh lệch giữa giá mặt bằng với chỉ số VN-Index.

Giới đầu tư đang chờ đợi vào một “nhân nhượng” của NHNN là phương án nới thời hạn thu nợ phi sản xuất. Tuy nhiên theo lãnh đạo một số NHTM, NHNN đã có buổi làm việc với các NHTM vào ngày 30/5 và cũng không đề cập gì đến nội dung nới thời hạn điều chỉnh tỷ lệ nợ phi sản xuất. Gửi đi thông điệp: không tăng dự trữ bắt buộc, không phát hành tín phiếu, siết chặt mức tăng tín dụng, kiên quyết giữ trần huy động 14% và không lập trần lãi vay, điều này cho thấy NHNN vẫn chưa có dấu hiệu nới lỏng tiền tệ sau gần 5 tháng thực thi thắt chặt.

Thị trường tăng điểm nhờ sự đóng góp lớn của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Dòng tiền vào thị trường có cải thiện trên một số bluchips, nhưng vẫn duy trì mức rất thấp. Chưa có dấu hiệu nào cho thấy việc khả năng nới lỏng tiền tệ trong thời gian tới. VN-Index có khả năng sẽ được hỗ trợ bởi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn trong ngắn hạn, tuy nhiên mặt bằng giá toàn sàn khó có thể tăng mạnh do áp lực bán gia tăng mỗi khi giá lên mức cao.

Binh Pham

Director, Head of Research

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

www.psi.vn | research@psi.vn

Báo cáo của PSI có thể tìm thấy trên website của chúng tôi

Thông tin đáng chú ý trong ngày:

- Theo lãnh đạo một số NH thương mại cổ phần, ngày 30-5 lãnh đạo NH Nhà nước đã gặp riêng từng NH để lãnh đạo các NH này trình bày tình hình thực tế tại NH, các phương án kiểm soát tăng trưởng tín dụng năm 2011 không vượt quá 20% cũng như các giải pháp đưa dư nợ phi sản xuất về mức 22% vào thời điểm 30-6-2011 và mức 16% vào thời điểm 31-12-2011. Tại buổi làm việc NH Nhà nước không đề cập phương án nói thời hạn thu nợ phi sản xuất.
- Gửi đi thông điệp: không tăng dự trữ bắt buộc, không phát hành tín phiếu, siết chặt mức tăng tín dụng, kiên quyết giữ trần huy động 14% và không lập trần lãi vay, điều này cho thấy, Ngân hàng Nhà nước vẫn chưa có dấu hiệu nới lỏng tiền tệ sau gần 5 tháng thực thi thắt chặt.
- Trước đó, giới đầu tư thể hiện sự kì vọng vào một động thái mang tính “nhân nhượng” của NHNN đó là nới thời hạn giảm dư nợ tín dụng phi sản xuất. Tuy nhiên, thông điệp NHNN gửi tới các NHTM tương đối rõ ràng và vẫn chưa có dấu hiệu nào nới lỏng tiền tệ. Điều này có tác động trực tiếp với TTCK khi chính sách thắt chặt tiền tệ sẽ giới hạn dòng tiền chảy vào TTCK, do đó TT khó có thể có những đợt sóng tăng mạnh mẽ.

Thống kê kĩ thuật:

- **Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn: Tăng giá mạnh, có dấu hiệu sẽ phá vỡ kháng cự và tiếp tục tăng.**

Mã	Giá đóng cửa	Các mức kháng cự gần và kháng cự xu thế giảm
BVH	82	Đã phá vỡ
MSN	101	90 – 92: đã phá vỡ
VIC	111	110
VPL	61.5	57 - 62
VNM	102	98 - 102

- **Các mã bluchips có khả năng test lại đáy cũ thiết lập tuần trước, nếu dòng tiền tốt sẽ tạo được phân kì trên công cụ dòng tiền.** Giá nhóm cổ phiếu bluchips như SSI, DPM, HPG... có dấu hiệu giảm và nhận lực cầu khá mạnh ở vùng gần đáy thấp nhất trước đó. Nếu phá vỡ mức này, mặt bằng giá có thể tiếp tục suy giảm. Ngược lại nếu dòng tiền chảy vào thị trường thực sự tốt có khả năng hầu hết các bluchips sẽ tạo thành phân kì tích cực với công cụ Money Flow Index, một trong những dấu hiệu của sự phục hồi tương đối mạnh.

Khuyến nghị:

- NĐT giữ tiền mặt chưa nên tham gia vào thị trường.
- NĐT nên quan sát phản ứng cung cầu trong phiên sắp tới khi giá cổ phiếu về mức đáy cũ gần nhất.

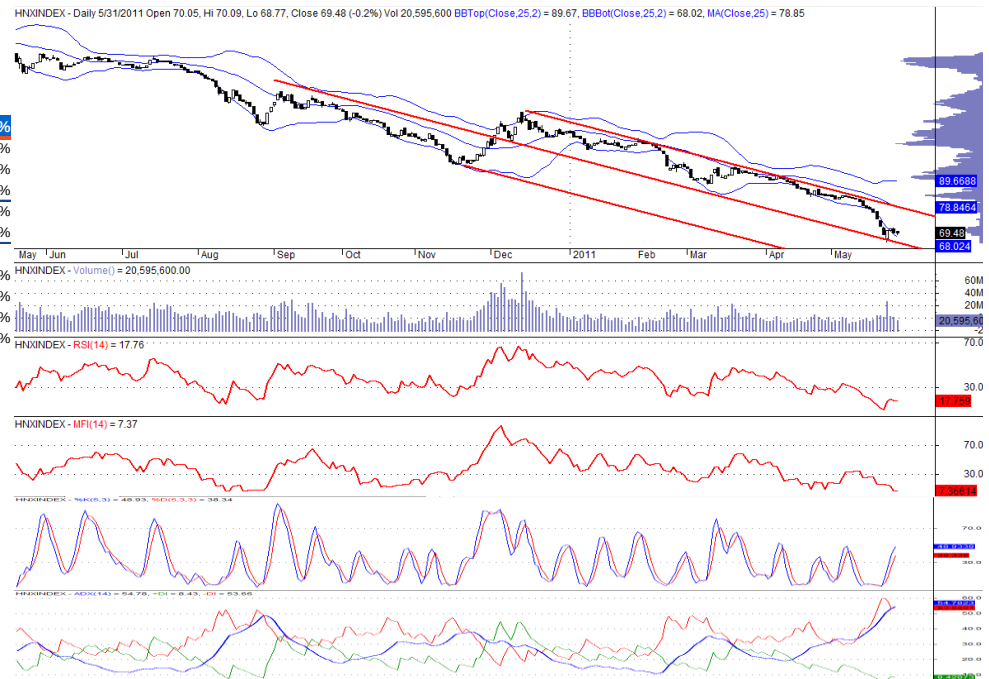
HNX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	69.48 ↓	-0.13	-0.19%
KLGD (triệu ck)	28.64 ↑	0.11	0.37%
GTGD (tỷ đồng)	299.21 ↓	-2.51	-0.83%
Tổng cung (triệu ck)	33.21 ↓	-8.15	-19.70%
Tổng cầu (triệu ck)	30.18 ↓	-6.23	-17.11%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.56 ↓	-0.32	-36.42%
KL bán (triệu ck)	0.13 ↓	-0.02	-10.41%
Giá trị mua (tỷ đồng)	7.48 ↓	-3.31	-30.66%
Giá trị bán (tỷ đồng)	2.06 ↑	0.28	15.84%

Biến động trong ngày

Nhận định thị trường:



Sức giảm không còn mạnh như tuần trước, tuy nhiên phiên hôm nay HNX-Index vẫn tiếp tục suy giảm nhẹ kèm theo dấu hiệu dòng tiền đứng ngoài thị trường.

Có dấu hiệu HNX-Index sẽ bám sát đường bên dưới của kênh giá giảm, hoặc chọn kênh sideway trong thời gian tới:

HNX-Index giảm trở lại, tuy nhiên mức giảm đã yếu đi nhờ lực cầu bắt đáy mỗi khi giá về gần mức đáy cũ trước đó. Thanh khoản sụt giảm rất mạnh cho thấy dòng tiền chưa có dấu hiệu cải thiện. Các indicator Money Flow, Relative Strength Index vẫn duy trì mức quá bán. MFI tiếp tục đi xuống mặc dù đã ở mức rất thấp.

Đang có lợi thế với chu kỳ điều chỉnh tăng, nhưng giá không tăng được nhiều: Stochastic thể hiện chu kỳ tăng khi nó vượt lên khỏi vùng quá bán, nhưng HNX không tăng nổi quá 2 phiên. Điều này thể hiện sức mạnh giảm giá đang rất áp đảo so với sức tăng, đồng thời không có yếu tố cốt lõi là dòng tiền, do đó áp lực bán ra luôn thể hiện sức mạnh áp đảo mỗi khi thị trường tăng giá. ADX đã lên tới mức >50, mức cao kỷ lục trong 3 năm qua, cho thấy sức mạnh xu thế giảm hiện hữu của HNX là rất mạnh. Để thay đổi xu thế này, cần một diễn biến mạnh mẽ hơn.

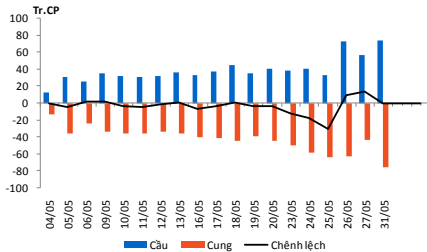
HNX-Index có thể sẽ giảm nhẹ trong các phiên tới, và dịch chuyển bám đường phía dưới của kênh giá giảm. HNX-Index có khả năng test lại mức đáy gần nhất, và phản ứng cung - cầu mở mức 69 điểm này sẽ quyết định hướng biến động tiếp theo của HNX.

Khuyến nghị:

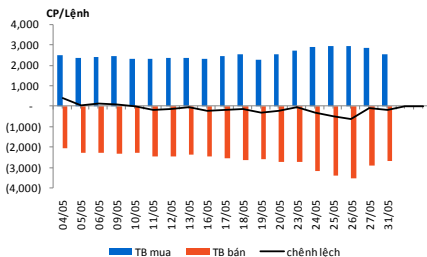
- NĐT ngắn hạn chưa nên tham gia vào thị trường khi rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức khá cao
- NĐT trung – dài hạn có thể giải ngân một phần tiền nhỏ nếu HNX-Index giảm về gần mức đáy cũ với KLGD tiếp tục duy trì mức thấp.

HSX:

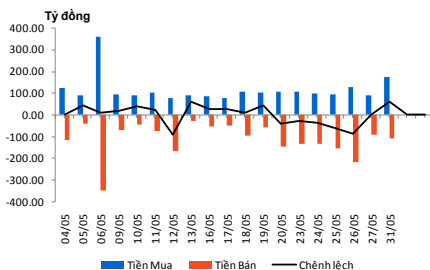
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

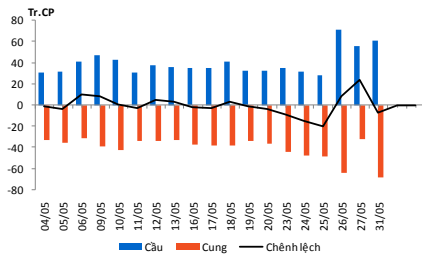
Với sự tăng giá của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, VN-Index tiếp tục tăng mạnh và đã tới ngưỡng 420 điểm. Đóng cửa phiên hôm nay, VN-Index tăng 9,27 điểm (2,24%) lên mức 421,37 điểm. Nhóm vốn hóa lớn bao gồm BVH, MSN, VIC, VPL, VNM đều có mức giá khấp trăn vào cuối phiên. Chỉ tính riêng nhóm này đã giúp VN-Index tăng khoảng 1,5% tương đương với khoảng hơn 6 điểm. Bên cạnh đó một số mã bluchips khác cũng tăng giá mạnh, trong đó DRC, SJS, HPG, DPM đều tăng kịch trần với thanh khoản ở mức thấp, PVF, REE, SAM tăng nhẹ. SSI có lúc khấp giá sàn vào phiên giao dịch liên tục, tuy nhiên sau đó thu hẹp đà giảm và chỉ giảm nhẹ vào cuối phiên.

Thanh khoản hôm nay sụt giảm tương đối mạnh. Phiên hôm nay, HSX có 22,3 triệu đơn vị cổ phiếu khấp lệnh, tương đương với 381,99 tỷ đồng. Trên hầu hết các bluchips, thanh khoản đều sụt giảm không loại trừ cả các mã tăng giá mạnh. SSI giảm nhẹ và vẫn có mức thanh khoản gần 2 triệu đơn vị. Thanh khoản của các mã REE, HAG, DPM, SAM... đều giảm rất mạnh so với phiên trước đó.

Khối ngoại hôm nay tiếp tục mua ròng tương đối mạnh. Họ mua vào 3,1 triệu đơn vị, tương đương với 85,6 tỷ đồng, bán ra 1,8 triệu đơn vị, tương đương với 55,4 tỷ đồng. Hôm nay khối ngoại mua ròng 1,37 triệu đơn vị, tương đương với 30,2 tỷ đồng. Như vậy 2 phiên qua tính riêng trên HSX khối ngoại đã mua vào ròng gần 64,5 tỷ đồng.

HNX:

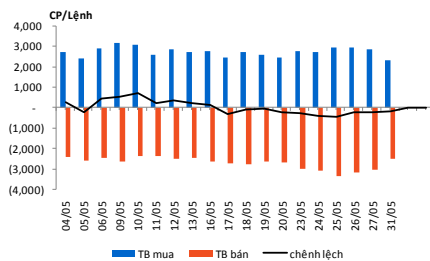
Cung cầu



Diễn biến thị trường Hà Nội:

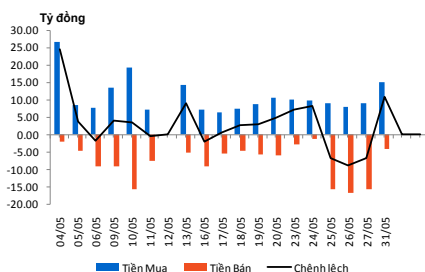
Trái ngược với diễn biến trên HSX, HNX đóng cửa phiên vẫn giảm nhẹ 0,13 điểm (-0,18%) về mức 69,48 điểm. Sắc đỏ vẫn bao trùm lên hầu như toàn bộ các mã cổ phiếu bluchips có thanh khoản cao. KLS, BVS, PSI đều có mức giảm gần tới mức giá sàn vào giữa phiên, và thu hẹp đà giảm lúc cuối phiên. Mã cổ phiếu THV hôm nay đã quay đầu giảm điểm. SHS, SHN giảm sàn. VCG, VND, VSP ... đều có mức giá khóps cuối phiên gần giá sàn.

Trung bình lệnh mua/bán



Thanh khoản hôm nay sụt giảm mạnh do vắng bóng người mua. Toàn sàn có 20,5 triệu đơn vị được chuyển nhượng, tương đương với 210 tỷ đồng. Giao dịch giảm mạnh trên toàn bộ các bluchips khi VND có thanh khoản hơn 2,1 triệu đơn vị (giảm mạnh so với phiên trước đó), THV, KLS chỉ có hơn 1 triệu đơn vị chuyển nhượng.

Giao dịch NĐTNN



Phiên hôm nay khối ngoại tiếp tục giao dịch cầm chừng trên HNX khi họ mua vào chỉ hơn 500,000 đơn vị tương đương với 7,4 tỷ đồng, và bán ra 130,000 đơn vị, tương đương 2 tỷ đồng. Tuy nhiên khối ngoại vẫn duy trì trạng thái mua ròng trên HNX với giá trị 5,4 tỷ đồng. Các mã được mua vào là KLS, STP, THV, VCG...

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 32 cổ phiếu niêm yết có 8 cổ phiếu tăng giá, 6 cổ phiếu đứng giá và 18 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PPS (tăng 6.90%) và PHH (tăng 6.35%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PSG (giảm 6,35%) và PXI (giảm 4.41%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0,92% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 5,375 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 31/05:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,800	-	0.00	0.51	17.06	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4,100	56,700	5.13	0.52	31.54	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	5,900	94,000	-1.67	0.51	3.64	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	14,200	477,900	-2.74	0.83	1.39	HNX
5	PHH	CTCP Hồng Hà Dầu khí	6,700	91,000	6.35	0.44	3.10	HNX
6	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	9,300	25,300	6.90	0.76	19.77	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	5,900	10,500	-6.35	0.55	25.65	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,700	101,800	0.00	0.67	5.04	HNX
9	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	5,000	75,900	-1.96	0.47	3.47	HNX
10	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	14,000	193,500	-4.11	0.82	2.12	HNX
11	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	14,000	577,900	-1.41	0.83	2.09	HNX
12	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	7,200	84,800	-2.70	1.26	3.29	HNX
13	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	9,700	640,800	-3.96	0.62	6.98	HNX
14	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	14,200	62,900	0.71	0.61	7.17	HNX
15	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	6,900	487,300	-2.82	0.67	3.06	HNX
16	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,500	10,600	-4.41	0.62	8.33	HNX
17	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	16,000	47,400	0.00	1.35	4.28	HNX
18	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	9,800	43,700	-3.92	2.28	4.21	HNX
19	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	9,900	1,247,000	-2.94	0.44	3.72	HNX
20	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	7,000	300	-6.67	0.60	15.44	HNX
21	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	31,800	272,240	4.95	1.90	5.14	HSX
22	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	10,300	57,060	-1.90	0.92	5.63	HSX
23	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34,500	31,770	-1.43	2.33	10.37	HSX
24	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	6,400	118,000	-3.03	0.57	4.42	HSX
25	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	47,000	144,110	0.00	3.62	18.02	HSX
26	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	20,900	54,330	1.46	1.85	24.98	HSX
27	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,900	11,250	0.00	0.63	38.66	HSX
28	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	6,500	65,510	-4.41	0.55	1.48	HSX
29	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	4,400	201,790	-2.22	0.41	8.90	HSX
30	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5,700	35,140	1.79	0.51	6.46	HSX
31	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,200	45,680	0.00	0.83	N/A	HSX
32	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,700	9,390	1.79	0.57	N/A	HSX

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
CTCP Đầu tư Xây dựng Công trình Đô thị Đà Nẵng	23.00	1,127,000	15,000	23/5/2011	Từ 28/04/2011 đến 16/05/2011
Tổng công ty Địa ốc Sài Gòn-TNHH MTV	167.00	2,635,000	10,000	18/5/2011	
Công ty Xây dựng và Xuất nhập khẩu Giao thông 502	25.00	1,275,000	10,000	30/03/2011	Từ 24/2 đến 23/03/2011
Công ty Công trình Giao thông 503	20.00	1,030,000	10,000	16/03/2011	Từ 24/2 đến 09/03/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh (lần 2)	34.70	924,709	16,000	24/01/2011	Từ 31/12/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Xây lắp dầu khí Hà Nội	HNX	300	04/04/2011
CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Hưng Long	HNX	95	05/04/2011
CTCP Tập đoàn FLC	HNX	170	26/4/2011
CTCP Khai Thác và Chế Biến Khoáng sản Lào Cai	HSX	85	14/4/2011
CTCP Thủy Điện -Điện Lực 3	HSX	95	19/4/2011
Công ty Cổ Phần Thống Nhất	HSX	82	20/4/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Thủy sản Gentraco	HNX	80	04/04/2011
Ngân Hàng Thương Mại Cổ phần Quân đội	HSX	730	27/04/2011
CTCP Khai thác và Chế biến KS Bắc Giang	HSX	168	28/04/2011
Công ty cổ phần Thế kỷ 21	HSX	193	29/04/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đường sông Miền Nam	SWC	UPCOM	671.00		29/04/2011
CTCP Xây dựng HUD101	H11	UPCOM	10.60		28/04/2011
CTCP Du lịch Đắc Lắc	DLD	UPCOM	93.07		08/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011
CTCP Gang thép Thái Nguyên	TIS	UPCOM	1,840.00		24/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD3	HUD3	HSX	100.00		18/03/2011
CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	PSG	HNX	350.00		15/03/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VIC	109,000	101,000	-7.34	254,984
SSI	18,500	17,600	-4.86	220,880
EIB	15,000	14,800	-1.33	200,809
VNM	108,000	102,000	-5.56	155,529
STB	12,300	12,000	-2.44	133,571

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	12,900	11,400	-11.63	165,355
PVX	11,300	10,000	-11.50	138,042
KLS	9,200	8,500	-7.61	128,671
SHN	14,000	12,000	-14.29	87,752
HBS	14,700	14,600	-0.68	81,108

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
KTB	22,600	24,900	2,300	10.18
VTF	14,700	16,000	1,300	8.84
TTP	22,600	24,500	1,900	8.41
HTL	11,200	12,000	800	7.14
ST8	12,700	13,400	700	5.51

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
CVN	23,500	28,800	5,300	22.55
QCC	4,000	4,600	600	15.00
V21	13,000	14,800	1,800	13.85
HST	6,500	7,300	800	12.31
GLT	14,700	16,500	1,800	12.24

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
EVE	39,900	22,900	-17,000	-42.61
TMT	9,500	7,400	-2,100	-22.11
HQC	35,000	27,300	-7,700	-22.00
DDM	4,900	3,900	-1,000	-20.41
VNS	17,300	13,900	-3,400	-19.65

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
HTC	26,000	15,500	-10,500	-40.38
CAP	23,400	14,200	-9,200	-39.32
TCS	17,700	11,000	-6,700	-37.85
SKS	11,600	8,000	-3,600	-31.03
ECI	7,500	5,400	-2,100	-28.00

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
EIB	52,159	VIC	222,881
BVH	51,263	BVH	54,015
FPT	42,724	EIB	52,235
PVD	39,941	SSI	40,750
SSI	34,590	DPM	39,998

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	12,604	KLS	12,015
NTP	6,119	BVS	10,438
KLS	6,093	VND	5,744
THV	5,066	VCG	4,402
VND	4,549	NTP	3,743

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339